

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Thực hiện Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 30/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia” (sau đây gọi tắt là Quyết định số 515/QĐ-TTg), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và triển khai nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Đề án “Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia” ban hành kèm theo Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 30/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác bảo vệ an ninh mạng nói chung và lực lượng bảo vệ an ninh mạng nói riêng, góp phần duy trì môi trường mạng lành mạnh, tin cậy cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và mỗi người dân.

- Cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng, hoàn thiện lực lượng bảo vệ an ninh mạng theo hướng toàn diện, tự chủ, tự lực, tự cường bao gồm: phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng và nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật hiện đại; nghiên cứu, ứng dụng và làm chủ các giải pháp, công nghệ tiên tiến; thực hiện cơ chế, chính sách bảo đảm các lực lượng được trang bị đầy đủ nguồn lực, sẵn sàng, chủ động ứng phó từ sớm, từ xa với các nguy cơ, thách thức từ không gian mạng.

2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo đảm kịp thời, thống nhất và hiệu quả.

- Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ theo tiêu chí 5 rõ “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian hoàn thành, rõ sản phẩm”. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo yêu cầu đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao năng lực tổng thể, xây dựng lực lượng bảo vệ an ninh mạng tinh nhuệ, hiện đại, nhằm chủ động phòng ngừa, sẵn sàng ứng phó hiệu quả với mọi nguy cơ, thách thức trên không gian mạng; bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trên không gian mạng tại địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Mục tiêu đến năm 2030

- Hình thành và triển khai hiệu quả hoạt động của Trung tâm An ninh mạng tỉnh Lào Cai.

- Áp dụng các chuẩn kiến thức, kỹ năng chuyên sâu; chương trình, nội dung tập huấn kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về an ninh mạng.

- 100% lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng được bố trí tại Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; cán bộ các sở, ngành, cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp hệ thống thông tin, cán bộ trực tiếp quản trị, vận hành hệ thống thông tin cấp độ 3, cấp độ 4, cấp độ 5 trong cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp Nhà nước có chứng nhận đáp ứng yêu cầu kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về an ninh mạng do cơ quan có thẩm quyền cấp; được cập nhật kiến thức an ninh mạng ít nhất 01 lần/năm.

- 90% người sử dụng Internet có cơ hội tiếp cận hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng và công cụ bảo đảm an ninh mạng.

- Triển khai cơ chế chia sẻ thông tin, cảnh báo, điều phối ứng phó sự cố giữa các lực lượng bảo vệ an ninh mạng của tỉnh với Trung ương và các cơ, quan đơn vị, địa phương trên địa bàn để nâng cao năng lực phòng thủ quốc gia.

- 70% các sở, ban, ngành, địa phương và các hệ thống thông tin quan trọng quốc gia sử dụng sản phẩm công nghệ chiến lược “Make in Vietnam”; 100% các sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng phải được kiểm định, đánh giá trước khi đưa vào sử dụng; áp dụng trước hết đối với hạ tầng thông tin quan trọng quốc gia, hệ thống thông tin của các cơ quan trong hệ thống chính trị có ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội và đời sống nhân dân.

- 100% các hệ thống thông tin sử dụng vốn ngân sách nhà nước được triển khai đầy đủ các phương án bảo đảm an ninh mạng theo cấp độ;

3. Tầm nhìn đến 2045

Xây dựng tỉnh Lào Cai là địa phương ổn định về an ninh mạng, có năng lực mạnh trong phòng thủ, tấn công, trấn áp tội phạm mạng và các thế lực thù địch; bảo vệ vững chắc chủ quyền số, bảo vệ an toàn cho mọi hoạt động của Nhà nước, doanh nghiệp và người dân trên không gian mạng.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 515/QĐ-TTg và nội dung kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và Nhân dân trong tỉnh, bảo đảm thống nhất về nhận thức, nâng cao trách nhiệm và tạo sự đồng thuận cao trong quá trình tổ chức thực hiện.

Trách nhiệm chủ trì: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15/5/2026.

2. Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành liên quan trong quá trình xây dựng, góp ý, triển khai các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn nghiệp vụ về an ninh mạng, an toàn thông tin, quản lý rủi ro an ninh mạng; kịp thời rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản, quy chế, quy định của tỉnh bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy định của Trung ương.

Trách nhiệm chủ trì: Công an tỉnh.

Trách nhiệm phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

3. Tham mưu kiện toàn, tổ chức vận hành hiệu quả Tiểu ban An ninh mạng tỉnh; xây dựng quy chế phối hợp, cơ chế điều phối, chia sẻ thông tin, cảnh báo, ứng cứu, xử lý sự cố an ninh mạng giữa Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức quản lý hệ thống thông tin quan trọng trên địa bàn tỉnh.

Trách nhiệm chủ trì: Công an tỉnh.

Trách nhiệm phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

4. Thiết lập, duy trì cơ chế chia sẻ thông tin, cảnh báo sớm về nguy cơ, lỗ hổng, mã độc, tấn công mạng; kết nối, phối hợp với hệ thống giám sát, cảnh báo của Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan Trung ương để kịp thời phát hiện, điều phối, xử lý sự cố an ninh mạng trên địa bàn tỉnh.

Trách nhiệm chủ trì: Công an tỉnh.

Trách nhiệm phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 5/2026.

5. Triển khai áp dụng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, khung kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về an ninh mạng; có cơ chế và chính sách ưu đãi nhằm thu hút, trọng dụng, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chất lượng cao làm việc trong lĩnh vực an ninh mạng, cơ chế giữ chân nhân lực an ninh mạng làm việc tại cơ quan nhà nước.

Trách nhiệm chủ trì: Sở Nội vụ.

Trách nhiệm phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

6. Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách ưu đãi, miễn giảm học phí, học bổng cho học sinh, sinh viên, thạc sĩ, tiến sĩ nhằm thu hút nguồn nhân lực và đào tạo nguồn nhân lực ngành an ninh mạng; đưa kiến thức an ninh mạng vào chương trình giáo dục phổ thông (*từ trung học cơ sở đến trung học phổ thông*), giáo dục nghề nghiệp và đại học; tổ chức cuộc thi, diễn đàn, câu lạc bộ an ninh mạng học đường và duy trì hoạt động hằng năm.

Trách nhiệm chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trách nhiệm phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

7. Hằng năm tổ chức đào tạo, tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng an ninh mạng cho lực lượng chuyên trách, cán bộ quản lý, vận hành hệ thống thông tin, nhất là hệ thống thông tin cấp độ 3, cấp độ 4, cấp độ 5; phấn đấu 100% cán bộ trực tiếp quản trị, vận hành các hệ thống này được đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá và cấp chứng nhận phù hợp theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Trách nhiệm chủ trì: Công an tỉnh.

Trách nhiệm phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

8. Hằng năm tổ chức ít nhất 01 cuộc diễn tập chuyên đề về an ninh mạng, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng; tham gia đầy đủ các cuộc diễn tập do Bộ Công an và các cơ quan Trung ương tổ chức; khuyến khích tổ chức diễn tập trên các nền tảng mô phỏng, thao trường mạng phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

Trách nhiệm chủ trì: Công an tỉnh.

Trách nhiệm phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

9. Rà soát, lập danh mục hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, nền tảng số quan trọng của tỉnh; phân loại theo mức độ quan trọng, cấp độ an toàn thông tin, yêu cầu bảo vệ an ninh mạng; xác định rõ đơn vị quản lý, vận hành, lực lượng phụ trách, phương án bảo vệ, giám sát, ứng cứu sự cố đối với từng hệ thống.

Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương.

Thời gian: Hoàn thành rà soát ban đầu trong năm 2026; cập nhật hằng năm.

10. Tổ chức các hoạt động truyền thông, phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an ninh mạng cho người dân, học sinh, sinh viên, doanh nghiệp; lồng ghép nội dung phòng, chống lừa đảo trực tuyến, bảo vệ dữ liệu cá nhân, sử dụng dịch vụ số an toàn trong các chương trình chuyển đổi số, phổ biến giáo dục pháp luật, giáo dục học đường và truyền thông cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Báo và PTTH tỉnh, các địa phương.

Thời gian: Hằng năm.

11. Khi đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ, nâng cấp hệ thống thông tin sử dụng ngân sách nhà nước, các cơ quan, đơn vị ưu tiên lựa chọn sản phẩm, giải pháp, dịch vụ an ninh mạng Make in Vietnam đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật

và được kiểm định, đánh giá theo quy định; không đưa vào sử dụng sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng chưa đáp ứng yêu cầu an toàn, an ninh mạng.

Trách nhiệm chủ trì: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

12. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh tham gia nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, cung cấp sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng; lồng ghép nhiệm vụ an ninh mạng trong các chương trình khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của tỉnh”.

Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Tài chính, các sở, ngành, địa phương.

Thời gian: Giai đoạn 2026-2030.

13. Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan triển khai hoạt động hợp tác quốc tế về an ninh mạng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc thù địa bàn biên giới của tỉnh; lồng ghép nội dung bảo đảm an ninh mạng trong các hoạt động hợp tác quốc tế, hợp tác qua biên giới, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và chuyển đổi số.”

Cơ quan chủ trì: Sở Ngoại vụ.

Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan.

Thời gian: Thường xuyên.

14. Ưu tiên bố trí nguồn kinh phí để triển khai hoạt động bảo đảm an ninh mạng trong hoạt động nội bộ của cơ quan, tổ chức và lĩnh vực quản lý; phối hợp Công an tỉnh nghiên cứu, đề xuất trang bị hệ thống, công cụ chuyên dụng cho lực lượng bảo vệ an ninh mạng, tối thiểu gồm: hệ thống, công cụ rà quét, phát hiện lỗ hổng bảo mật; hệ thống, công cụ hỗ trợ điều tra số, ứng cứu, khắc phục sự cố an ninh mạng.

Trách nhiệm chủ trì: Sở Tài Chính

Trách nhiệm phối hợp: Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp; lồng ghép trong kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, an toàn thông tin, an ninh mạng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động lập dự toán, gửi Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp nhiệm vụ chi.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh là cơ quan đầu mối, chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ về bảo vệ an ninh mạng, giám sát, cảnh báo, ứng cứu sự cố an ninh mạng; tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Công an theo quy định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì các nhiệm vụ gắn với hạ tầng số, chuyển đổi số, phát triển nền tảng số, dữ liệu số, sản phẩm công nghệ số, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; phối hợp triển khai các nhiệm vụ liên quan đến ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số và phát triển hệ sinh thái số trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định; hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

4. Sở Nội vụ phối hợp triển khai tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, cơ chế thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng nhân lực trong lĩnh vực an ninh mạng theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì lồng ghép, phổ biến kiến thức, kỹ năng an ninh mạng trong nhà trường; tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, diễn đàn, cuộc thi về an ninh mạng học đường phù hợp với lứa tuổi, cấp học.

6. Đề nghị các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh trong phạm vi quản lý xây dựng Kế hoạch cụ thể tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Đề án “Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia” trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và các địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để kịp thời chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCQT, HCC, CTTĐT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng Quốc Hưng